TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HSST
Ngày: 07/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải
2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Nha - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Thị T**, tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; Sinh ngày 20/5/1994; Nơi sinh: huyện N, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: xóm B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: dao; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Triệu Văn S (đã chết năm 1996); con bà: Triệu Thị U, sinh năm 1954, hộ khẩu thường trú: xóm N, xã H, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Anh chị em ruột: có 05 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Chồng: Trần Trung K, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: xóm B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; con: có 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt ngày 23/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 23 tháng 3 năm 2019, tại khu vực tổ N, phường N, thành phố C, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an

thành phố Cao Bằng bắt quả tang Triệu Thị T (sinh ngày 20/5/1994; trú tại: xóm B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy ăn bên trong chứa 01 gói nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng Methamphetamine có khối lượng 0,28g (không phẩy hai tám gam), thu giữ trong tay phải của Triệu Thị T; 01 điện thoại di động màu ghi mặt sau có chữ MI, số IMEI: 865183034688000 màn hình đã bị vỡ; 01 điện thoại di động màu đen mặt trước và sau có chữ MASTEL số IMEI 352377062199837 đã qua sử dụng.

Ngày 01/4/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 75 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 1684 ngày 09/4/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: "*Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine*".

Quá trình điều tra, Triệu Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 3 năm 2019, T đi từ phòng trọ ở đằng sau Khách sạn N lên phòng trọ của T (T) là bạn của T ở gần nhà nghỉ G (thuộc tổ N, phường N, thành phố C) chơi. Khi đến nơi, còn có cả H là người yêu của T ở trong phòng. Đến khoảng 21 giờ, T hỏi H có "đồ" (ý là có ma túy "đá") không thì để cho T một ít. H đồng ý. T đưa cho H 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), H cầm tiền và lấy từ trong túi quần ra đưa cho T 01 (một) gói nilon màu trắng chứa Methamphetamine. T cầm gói Methamphetamine và xé lấy một ít giấy vệ sinh cuốn lại rồi đi về. Khi T vừa ra gần đến cổng nhà nghỉ G thì bị tổ công tác phát hiện và bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Vật chứng của vụ án đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 28 tháng 5 năm 2019 (có biên bản kèm theo).

Hành vi của bị cáo Triệu Thị T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSTP ngày 17/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Thị T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo nhất trí với kết quả cân xác định khối lượng tang vật chất tinh thể màu trắng thu giữ được của bị cáo và nhất trí với nội dung bản kết luận giám định số 1684/C09-TT2 ngày 09/4/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Về vật chứng của vụ án, bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 chiếc điện thoại có chữ MI vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Còn vật chứng khác bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Triệu Thị T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Triệu Thị T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Thị T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 1684/C09(TT2) niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động có chữ MI; 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước và sau có chữ MASTEL đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 3 năm 2019, T đi từ phòng trọ ở đằng sau Khách sạn N lên phòng trọ của T (T) là bạn của T ở gần nhà nghỉ G (thuộc tổ N, phường N, thành phố C) chơi. Khi đến nơi, còn có cả H là người yêu của T ở trong phòng. Đến khoảng 21 giờ, T hỏi H có "đồ" (ý là có ma túy "đá") không thì để cho T một ít. H đồng ý. T đưa cho H 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), H cầm tiền và lấy từ trong túi quần ra đưa cho T 01 (một) gói nilon màu trắng chứa Methamphetamine có khối lượng 0,28g (không phẩy hai tám gam). Thu cầm gói Methamphetamine và xé lấy một ít giấy vệ sinh cuốn lại rồi đi về. Khi T vừa ra gần đến cổng nhà nghỉ G thì bị tổ công tác phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 9/12 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực

hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số Methamphetamine, Triệu Thị T khai nhận được mua với H là người yêu của T bạn của T, thuê trọ tại khu vực gần nhà nghỉ G thuộc tổ N, phường N, thành phố C. Qua xác minh tại Công an phường Ngọc Xuân, cũng như xác minh chủ khu trọ và khu vực xung quanh nơi T khai nhận thì không có ai tên là H và T thuê trọ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng cũng đã tiến hành trích xuất Triệu Thị T đến nơi T mua ma túy, để chỉ phòng trọ của H và T nhưng T không nhớ và không xác định được, bản thân T cũng không biết tên thật và địa chỉ của H và T nên cơ quan điều tra không căn cứ để xác minh xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản:

- 01 phong bì số 1684/C09(TT2) niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định là đồ vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động có chữ MI và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Triệu Thị T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: bị cáo Triệu Thị T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 23/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 1684/C09(TT2) niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) phong bì niêm phong điện thoại di động có chữ MI ghi vụ: Triệu Thị T, sinh năm 1994; HKTT: B, Đ, N, Bắc Kạn. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu; 01 (một) phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vụ: Triệu Thị T, sinh năm 1994; HKTT: B, Đ, N, Bắc Kạn. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

Xác nhận số vật chứng này đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Triệu Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hoài Phương